

February 24th 1990.

**TO :** ORDERLY DEPARTURE PROGRAM OFFICE  
Panjabum Building, 9th floor,  
127 South Sathorn Tai Road,  
Bangkok 10120, THAILAND.

**Subject :** Request for immigrating to the USA under the ODP program.

Dear Sir,

I undersigned . . . . . : NGUYỄN GIA CÔN  
Date/Place of birth . . . : July 27th 1941 Vọng Lỗ, Thái-Bình (N.VN).  
Nationality . . . . . : Vietnamese.  
Family status . . . . . : Married and 2 children.  
Education . . . . . : Baccalaureat Secondary Education.  
Home address . . . . . : Tóp 6, Ấp Ngọc-Lân 3, Xã Phú-Thành, Huyện Tân-Phú,  
Tỉnh Long-Nai, Vietnam.  
Mailing address . . . . . : 38/4 đường Nguyễn-thái-Học, Bùi-Môn, Hố-Môn, Hồ-  
Chí-Minh City, Vietnam.  
Before April 30th. 1975 : Huyện-Mỹ Sub-sub-Sector Chief, Duy-Xuyên District,  
Quang-Nam Province.  
Rank : First Lieutenant Military-Serial number : 61/109,859.  
Occupation : Chief of Sub-Sub-Sector.  
Unit : Huyện-Mỹ Sub-sub-Sector, Duy-Xuyên Sub-Sector, Quảng-Nam Battalion Sector.  
After April 30th. 1975 : I was concentrated into An-Diem Re-education Camp,  
Đà-Nẵng from April 2, 1975 to Nov. 22, 1981.  
Released from Camp An-Diem, Quang-Nam Đà-nẵng.

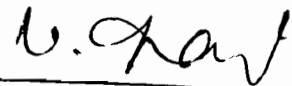
Due to the difficulties of my situation and based on the authority of your organisation and the spirit of humanitarian act. I wish to request your assistance and intervention with the Government of Socialist Republic of Vietnam in order that my family and I may be authorised to leave Vietnam under the Orderly Departure Program (ODP) to emigrate in the USA for purpose of seeking a new life.

Following are my relatives to be evacuated with me to the USA :

| No : | Full name         | Date and Place of birth | Sex | Relationship |
|------|-------------------|-------------------------|-----|--------------|
| 1 :  | PHẠM-THỊ-NHUÔNG   | 10/10/1947 Hải-Hung     | F   | Wife.        |
|      |                   | Hải-Phòng               |     |              |
| 2 :  | NGUYỄN-GIA-BẢO    | 28/12/1983 Tân-Phú,     | M   | Son.         |
|      |                   | Đông-Nai.               |     |              |
| 3 :  | NGUYỄN-THỊ NHẢ-CA | 25/01/1988 Tân-Phú,     | F   | Daughter.    |
|      |                   | Đông-Nai.               |     |              |
|      |                   |                         |     |              |

Your approval on my request to help me through your humanitarian act will be highly appreciated.

Very respectfully yours,



NGUYỄN-GIA-CÔN

QUESTIONNAIRE FOR ODP APPLICANT

Date :  
ODP/IV:

A. BASIC IDENTIFICATION DATA.-

- 1) Name . . . . . : NGUYỄN GIA CÔN Sex : Male.  
 2) Other names . . . . : None.  
 3) Date/Place of birth : July 27, 1941 Vong-Lô, Thái-Bình (N.VN).  
 4) Residence address . . : Tổ 6, Ấp Ngọc-Lâm 3, Xã Phú-Thành, Huyện Tân-Phú,  
Tỉnh Đồng-Nai (Province), Vietnam.  
 5) Mailing address . . . : 38/4 Nguyen-thai-Hoc, Bui-Hoa, Hoc-Hoa, Hồ-Chí-Minh City, VN.

B. RELATIVES TO ACCOMPANY ME.-

| Full name            | Date of birth | Place of birth    | Sex | MS  | Relationship |
|----------------------|---------------|-------------------|-----|-----|--------------|
| 1) PHẠM-THỊ-NHUÔNG   | : 10/10/1947  | : Hải-Hung        | : F | : M | : Wife.      |
| 2) NGUYỄN-GIA-BẢO    | : 28/12/1983  | : TânPhú, ĐồngNai | : M | : S | : Son.       |
| 3) NGUYỄN-THỊ NHÃ-CA | : 25/01/1988  | : TânPhú, ĐồngNai | : F | : S | : Daughter.  |

C. RELATIVES OUTSIDE VIETNAM.-

- 1) Closest relative in the USA :  
 (a) Name . . . . : PHẠM-THẾ-PHIẾT  
 (b) Relationship : Uncle (younger brother of my mother).  
 (c) Address . . . : Bethany, OK.  
 2) Closest relative in the other foreign countries :  
 (a) Name . . . . : NGUYỄN GIA KIENG  
 (b) Relationship : Cousin.  
 (c) Address . . . : No 2 Mail le Corbusier, 77200 Lognes, FRANCE.

D. COMPLETED FAMILY LISTING (LIVING/DEAD).-

| name                               | L/Dead:   | Address                                             |
|------------------------------------|-----------|-----------------------------------------------------|
| 1) <u>Father</u> : NGUYỄN GIA RIỆM | : Dead :  |                                                     |
| 2) <u>Mother</u> : PHẠM-THỊ-NHAI   | : Living: | Tổ 9, Ấp Ngọc Lâm 1, Phú-Thành, Tân-Phú, Đồng-Nai.  |
| 3) <u>Spouse</u> : PHẠM-THỊ-NHUÔNG | : Living: | Tổ 6, Ấp Ngọc-lâm 3, Phú-Thành, Tân-Phú, Đồng-Nai.  |
| 4) <u>Former spouse</u> : None.    | : :       |                                                     |
| 5) <u>Children</u> :               | : :       |                                                     |
| - NGUYỄN-GIA-BẢO                   | : Living: | Tổ 6, Ấp Ngọc-lâm 3, Phú-Thành, Tân-Phú, Đồng-Nai.  |
| - NGUYỄN-THỊ NHÃ-CA                | : " :     | "                                                   |
| 6) <u>Siblings</u> :               | : :       |                                                     |
| - NGUYỄN-GIA-HOÀNG                 | : Living: | Tổ 9, Ấp Ngọc-lâm 1, Phú-Thành, Tân-Phú, Đồng-Nai.  |
| - NGUYỄN-THỊ-TÂM                   | : " :     | Tổ 19, Ấp Ngọc-lâm 1, Phú-Thành, Tân-Phú, Đồng-Nai. |

E. EMPLOYMENT BY US GOVERNMENT AGENCIES OR US ORGANISATION OF YOU OR YOUR SPOUSE.-

- 1) Name of person employed : PHẠM-THỊ-NHUÔNG  
 2) Dates : From : 1968 to : 1975  
 3) Title of (last) position held : - Assistant-Nurse (1968-1973).  
- XRay Specialist (1973-1975).  
 4) Agency/Company/Office : Holy Family Hospital Qui-Nhon (School of Nursing).  
 5) Name of (last) supervisor : DON J. SEWELL, SISTER THERESE DION, SISTER BENEDICH YOUNG  
M.D.  
 6) Reason for leaving : by event of 1975.  
 7) Training for job in Vietnam : None.

F. SERVICE WITH GVN OR RVNAF BY YOU OR YOUR SPOUSE.-

- 1) Name of person serving : NGUYEN-GIA-CON, Military serial number: 61/109859.
- 2) Date : From : March 18th 1963 to : March 29th 1975.
- 3) Last rank : First Lieutenant.
- 4) Ministry/Office/Military Unit : Xuyen-Mỹ Sub-Sub-Sector, Bay-Xuyen Sub-Sector, Quang-Nam Battalion Sector.
- 5) Name of Supervisor/C.O. : Major NGU-LINH-LOI.
- 6) Reason for leaving : by event of 1975.
- 7) Names of American Advisor(s) : Forgotten.
- 8) US Training Courses in Vietnam : The Leadership Course in Chu-lai in 1970.
- 9) US Awards or certificates : None.

G. TRAINING OUTSIDE VIETNAM OF YOU OR YOUR SPOUSE.- None.

H. RE-EDUCATION OF YOU OR YOUR SPOUSE.-

- 1) Name of person in re-education : NGUYEN-GIA-CON
- 2) Total time in re-education : 06 years 07 months 20 days.  
(From April 2nd 1975 to November 22nd 1981).
- 3) Still in re-education ? No.

I. ANY ADDITIONAL REMARKS.-

- I was classified as category III of ODP's.
- On August 1988 I made a file requesting for emigrating to the USA under the humanitarian policy and ODP protection to send to To Công Tác Việt Nam ở Châu Âu, Hà-nội, but since then to now I haven't received any information or advise from your office.
- Will you please open a file to me and issuing me a letter of Introduction in order that I can received Exit-Permit from Vietnamese Authorities easily.
- Looking forward to hearing from your office soon, I remain, dear Sir.

February 24th 1990.

Respectfully yours,



NGUYEN-GIA-CON

J. PLEASE LIST HERE ALL DOCUMENTS ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE.-

- 04 Birth certificates.
- 01 Marriage certificate.
- 01 Household's registration certificate.
- 02 People's Credential Card.
- 01 Release certificate.
- 04 Photographs.



**HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM**  
**FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION**

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635  
TELEPHONE:

DATE: SEPT 22, 90

**Hội Đồng Quản Trị**  
**Board of Directors**

KHÚC MINH THO  
NGUYỄN THỊ HẠNH  
NGUYỄN QUỲNH GIAO  
NGUYỄN VĂN GIỚI  
NGUYỄN XUÂN LAN  
HIỆP LOWMAN  
TRẦN KIM DUNG  
TRẦN THỊ PHƯƠNG

**Ban Chấp Hành T.Ư.**  
**Executive Board**

KHÚC MINH THO  
President  
NGUYỄN QUỲNH GIAO  
1st Vice-President  
TRẦN KIM DUNG  
2nd Vice-President  
NGUYỄN VĂN GIỚI  
Secretary General  
TRẦN THỊ PHƯƠNG  
Deputy Secretary  
NGUYỄN THỊ HẠNH  
Treasurer

**Cố Vấn Đoàn**  
**Advisory Committee**

HIỆP LOWMAN  
NGUYỄN XUÂN LAN

Orderly Departure Program  
American Embassy, Box 58  
APO San Francisco 96346-0001

Re: NGUYEN GIA CON

Date of Birth: 7/27/41

IV Number: NEED I.V

Length of Time in Re-education Camp: 6 years

Dear Sir/Madam:

Upon request from the family of the above-referenced former re-education center detainee in Vietnam, I am forwarding to you the enclosed document(s) to complete his record with your office. I trust that the document(s) will be sufficient.

Should you have any additional questions and/or concerns, please feel free to contact us at the above address.

Thank you very much for your kind and expeditious attention and assistance in the processing of this applicant.

Sincerely yours,

(Mrs.) Khuc Minh Tho  
President

**Enclosures**

NOTE: This applicant has been sponsored by FVPPA  
as shown in the attachments.

It is also requested that the IV Number be sent to our Association at the address that appears above. In addition, we would request that you put the applicant's name on the list of re-education center detainees for interview.



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM  
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635  
TELEPHONE:

DATE: \_\_\_\_\_ SEPT 22, 90 \_\_\_\_\_

**Hội Đồng Quản Trị**  
**Board of Directors**

KHÚC MINH THO  
NGUYỄN THỊ HẠNH  
NGUYỄN QUỲNH GIAO  
NGUYỄN VĂN GIỚI  
NGUYỄN XUÂN LAN  
HIẾP LOWMAN  
TRẦN KIM DUNG  
TRẦN THỊ PHƯƠNG

**Ban Chấp Hành T.Ư.**  
**Executive Board**

KHÚC MINH THO  
President  
NGUYỄN QUỲNH GIAO  
1st Vice-President  
TRẦN KIM DUNG  
2nd Vice-President  
NGUYỄN VĂN GIỚI  
Secretary General  
TRẦN THỊ PHƯƠNG  
Deputy Secretary  
NGUYỄN THỊ HẠNH  
Treasurer

**Cố Vấn Đoàn**  
**Advisory Committee**

HIẾP LOWMAN  
NGUYỄN XUÂN LAN

Orderly Departure Program  
American Embassy, Box 58  
APO San Francisco 96346-0001

Re: \_\_\_\_\_ NGUYEN GIA CON \_\_\_\_\_

Date of Birth: \_\_\_\_\_ 7/27/41 \_\_\_\_\_

IV Number: \_\_\_\_\_ NEED I.V \_\_\_\_\_

Length of Time in Re-education Camp: \_\_\_\_\_ 6 years \_\_\_\_\_

Dear Sir/Madam:

Upon request from the family of the above-referenced former re-education center detainee in Vietnam, I am forwarding to you the enclosed document(s) to complete his record with your office. I trust that the document(s) will be sufficient.

Should you have any additional questions and/or concerns, please feel free to contact us at the above address.

Thank you very much for your kind and expeditious attention and assistance in the processing of this applicant.

Sincerely yours,

(Mrs.) Khuc Minh Tho  
President

**Enclosures**

NOTE: This applicant has been sponsored by \_\_\_\_\_ FVPPA \_\_\_\_\_  
as shown in the attachments.

It is also requested that the IV Number be sent to our Association at the address that appears above. In addition, we would request that you put the applicant's name on the list of re-education center detainees for interview.

BỘ NỘI VỤ  
CÔNG AN QUÂN-ĐỘI  
TRẠI AN DIỆM  
Số 150 / CRT.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ chỉ thị số 16/TTC ngày 22/8/1977 của Thủ tướng chính phủ nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cấp trong chính quyền của chế độ cũ và đang phải thanh toán đang bị tập trung giáo dục cải tạo.

Căn cứ thông tư Liên bộ quốc phòng nội vụ số 12 ngày 2/12/1977 và việc thực hiện chỉ thị số 16/TTC ngày 22/8/1977 của Thủ tướng chính phủ.

Thực hiện quyết định số 258 ngày 11 tháng 9 năm 1981 của Ủy ban nhân tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng.

1) XẾP CẤP GIẤY RA TRẠI CHO

1/-/0 và tên Nguyễn Văn Côn... Bị danh...  
Sinh năm... 1941... Sinh quán: Phước Đức, xã An...  
Đã bị bắt ở...... Đang ở......  
tổng phái... Đang ở...  
Cấp bậc... Trạm trưởng... Chỉ huy trưởng  
Cấp tội... Chống phá... Cảnh sát  
Ngày bị bắt... 2/4/1976...

(hi được về địa phương phải trực tiếp trình n  
ngay giấy này với Ủy ban nhân và công an xã, phường...  
Phước Đức - xã An...... Đã bị bắt ở...... và phải chịu sự quản chế  
của chính quyền địa phương trong thời gian... 12 tháng, kể  
từ ngày trình giấy này và phải tuân theo các quy định  
của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành và các cơ quan trú và các  
mặt quản lý khác.

Thời gian bị quản... 12 ngày, kể từ ngày ký giấy  
ra trại. Tiền và lương thực, ăn cấp .....

1/-/0 tên và chữ ký

của người được cấp giấy

AN DIỆM ngày 12 tháng 11 năm 1981

GIÁM THỊ TRẠI

Nguyễn Văn Côn



Nguyễn Văn Côn

Số, Ty

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Công an

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

D. Nại

# GIẤY BIÊN NHẬN

Số 27/2455

Họ tên

NGUYỄN GIA CON

Tên thường gọi

19/91

Nơi thường trú

MacLams Phin Thanh

Tên D. Nại

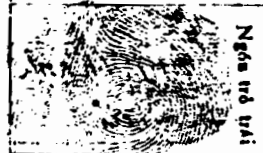
Dấu vết riêng hoặc dị hình

Đã làm thủ tục xin cấp giấy chứng minh nhân dân

tại

CA Phú Thạnh

Hẹn đến ngày / / 19 trả giấy CMND



Ngân quỹ trái

Ngày 21/10/88

(Chỉ số họ tên và ký)

Đã làm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 270462167

Họ tên: **THỊ NHƯÔNG**

Sinh ngày: 10-10-1947.

Nguyên quán: Hải Hưng.

Nơi thường trú: Ngọc Lâm, Phú  
Thị trấn Tân Phú, Đồng Nai



|                                                                                  |  |                                                                                                                               |  |
|----------------------------------------------------------------------------------|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| Dân tộc: Kinh                                                                    |  | Tôn giáo: Thiên chúa                                                                                                          |  |
|  |  | DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH                                                                                                    |  |
|                                                                                  |  | Sẹo thẹo D.1cm C.1,<br>cm sau mệp trái                                                                                        |  |
| NGON TỎ TRÁI                                                                     |  | Ngày 17 tháng 4 năm 1980                                                                                                      |  |
| NGON TỎ PHẢI                                                                     |  | <br>BỘ CÔNG AN<br>PHÓ TRƯỞNG SỸ<br>Trần - Di |  |

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mô. HT3/P3

Xã, Thị trấn Phước Thành  
Thị xã, Quận Tân Phú  
Thành phố, Tỉnh Đông Nam



BẢN SAO  
GIẤY KHAI SINH

Số \_\_\_\_\_  
Quyển số \_\_\_\_\_



|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|

|                                                                                    |                                                                                   |                                              |
|------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|
| Họ và Tên                                                                          | <u>Nguyễn Thị Nhà Ca</u>                                                          |                                              |
| Sinh ngày                                                                          | <u>25 tháng 1 năm 1988</u>                                                        |                                              |
| tháng năm                                                                          |                                                                                   |                                              |
| Nơi sinh                                                                           | <u>Thị trấn Phước Thành, xã Phước Thành huyện Tân Phú, Tỉnh Đông Nam</u>          |                                              |
| - Khai về cha mẹ                                                                   | CHA                                                                               | MẸ                                           |
| Họ, tên tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)                                          | <u>Nguyễn Văn Côn</u><br><u>27.7.1941</u>                                         | <u>Nguyễn Thị Nương</u><br><u>10.10.1947</u> |
| Dân tộc                                                                            | <u>Kinh</u>                                                                       | <u>Kinh</u>                                  |
| Quốc tịch                                                                          | <u>Việt - Nam</u>                                                                 | <u>Việt - Nam</u>                            |
| Nghề nghiệp                                                                        | <u>Làm nông</u>                                                                   | <u>Làm nông</u>                              |
| Nơi ĐKNK thường trú                                                                | <u>họ làm ở Phước Thành</u>                                                       | <u>họ làm ở Phước Thành</u>                  |
| Họ, tên tuổi nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đăng khai | <u>Nguyễn Văn Côn 47 tuổi</u><br><u>ở làm ở xã Phước Thành, Tân Phú, Đông Nam</u> |                                              |

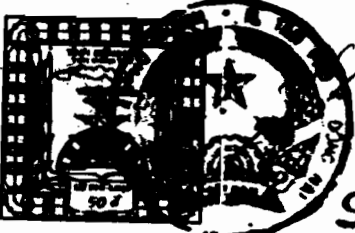
NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 26 tháng 7 năm 1988

T. UBND \_\_\_\_\_ ký tên đóng dấu

Đăng ký, ngày 26 tháng 7 năm 1988

(ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)



Lê Ngọc Bích

ỦY BAN NHÂN DÂN  
Xã, Thị trấn Phước Thành  
Thị xã, Quận Tân Phú  
Thành phố, Tỉnh Đông Nai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu HT 13/P3

**BẢO SAO**  
**GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN**

Số 196  
Quyển 01

|                                        | CHỒNG                                                                   | VỢ                                                                      |
|----------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|
| HỌ VÀ TÊN<br>Bí danh                   | <u>Nguyễn - gia - Côn</u><br><u>(không)</u>                             | <u>Phạm - thi - Nhung</u><br><u>(không)</u>                             |
| Sinh ngày<br>tháng năm<br>hay tuổi     | <u>27 - tháng 7 - 1941</u>                                              | <u>10 - tháng 10 - 1947</u>                                             |
| Dân tộc<br>Quốc tịch                   | <u>Kinh</u><br><u>Việt Nam</u>                                          | <u>Kinh</u><br><u>Việt Nam</u>                                          |
| Nghề nghiệp                            | <u>Làm nông</u>                                                         | <u>Làm nông</u>                                                         |
| Nơi đăng ký<br>nhân khẩu<br>thường trú | <u>ấp Ngọc Lâm</u><br><u>xã Phước Thành, Tân Phú</u><br><u>Đông Nai</u> | <u>ấp Ngọc Lâm</u><br><u>xã Phước Thành, Tân Phú</u><br><u>Đông Nai</u> |
| Số giấy CM, CNCC<br>hoặc hộ chiếu      | <u>271024455</u>                                                        | <u>270462167</u>                                                        |

Đăng ký, ngày 26 tháng 7 năm 1988

TM/UBND Vũ Ký tên đóng dấu

(Ghi rõ họ tên, chức vụ)

Người chồng ký

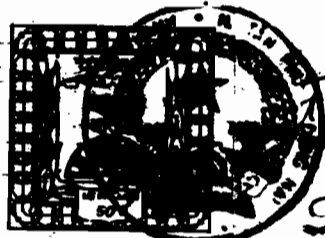
Người vợ ký

**NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH**

Ngày 26 tháng 8 năm 88

TM/UBND Xi Ký tên đóng dấu

(Ghi rõ họ tên, chức vụ)



Lưu Thị Nhung

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chuyển đến : .....

Chuyển đến : .....

Từ ngày ..... tháng ..... năm .....  
Ký tên, đóng dấu

Từ ngày ..... tháng ..... năm .....  
Ký tên, đóng dấu

Chuyển đến : .....

Chuyển đến : .....

Từ ngày ..... tháng ..... năm .....  
Ký tên, đóng dấu

Từ ngày ..... tháng ..... năm .....  
Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

MẪU SỐ NK 4

GIẤY CHỨNG NHẬN

ĐĂNG KÝ NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số : .....

Họ và tên chủ hộ : NGUYỄN GIA CÔN

Số nhà : ..... Ngõ (hẻm) : TỔ 6

Đường phố : Đ. NGỌC LÂM 3 Đôn CAND : .....

Thị xã, quận, thành phố thuộc tỉnh : XÃ PHÚ THẠNH

HUYỆN TÂN DƯ

Tỉnh, thành phố : ĐÔNG NAI

Ngày 1 tháng 4 năm 1989

TRƯỞNG CÔNG AN

(Ký tên đóng dấu, ghi rõ họ tên)

*[Signature]*

TAP 10

TỔ 6

02  
06 N/L



ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Xã phường Phu Thuan  
Huyện, Quận Tân Phú  
Tỉnh, Thành phố Đông Nai

TP/HT  
Số 251  
Quyển 1



## GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên Nguyễn gia - Báu Nam hay Nữ Nam  
Ngày, tháng, năm sinh 28 - tháng 12 - năm 1983

Nơi sinh Bến vịn Bàu Phui, Đông Nai  
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

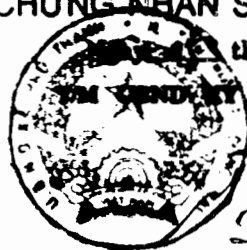
| Phân khai về cha, mẹ | Người mẹ                  | Người cha               |
|----------------------|---------------------------|-------------------------|
| Họ và tên            | <u>Khau - thi - Nường</u> | <u>Nguyễn gia - Côn</u> |
| Tuổi                 | <u>sinh 1947</u>          | <u>sinh 1941</u>        |
| Dân tộc              | <u>Kinh</u>               | <u>Kinh</u>             |
| Quốc tịch            | <u>Việt Nam</u>           | <u>Việt Nam</u>         |
| Nghề nghiệp          | <u>Làm nông</u>           | <u>Làm rừng</u>         |
| Nơi thường trú       | <u>ấp Ngò Lầm 1</u>       | <u>ấp Ngò Lầm 1</u>     |

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai  
Nguyễn gia - Côn, ấp Ngò Lầm 1, xã Phú Thuan  
huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai

Đã đăng ký ngày 19 tháng 1 năm 19 84  
Người đứng khai ký T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

li - hky - Nui

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH



tháng 9 năm 87  
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

ỦY BAN NHÂN DÂN  
Xã, phường Phước Thành  
Huyện, Quận Cần Phú  
Tỉnh, Thành phố Đông Nai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP/HT  
Số 1115



## GIẤY KHAI SINH (BẢN SAO)

Họ và tên Nguyễn gia Côn Nam hay nữ nam  
Ngày, tháng, năm sinh ngày 27 tháng 7 năm 1941

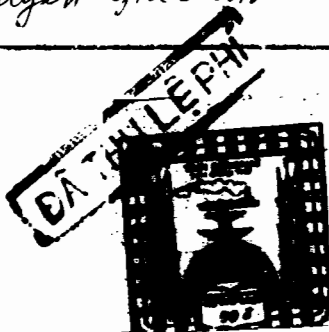
Nơi sinh Làng Dong Lồ, huyện Phước Đức tỉnh Phước Bình  
Dân tộc Việt Nam Quốc tịch Việt Nam

| Phần khai về<br>cha, mẹ | NGƯỜI MẸ                          | NGƯỜI CHA              |
|-------------------------|-----------------------------------|------------------------|
| Họ và tên               | <u>Phạm thị Hai</u>               | <u>Nguyễn gia Diễm</u> |
| Tuổi                    | <u>65 tuổi</u>                    | <u>(chết)</u>          |
| Dân tộc                 | <u>Việt Nam</u>                   | <u>Việt Nam</u>        |
| Quốc tịch               | <u>Việt Nam</u>                   | <u>Việt Nam</u>        |
| Nghề nghiệp             | <u>Làm nông</u>                   |                        |
| Nơi thường trú          | <u>ấp Ngọc Lâm 1, Phước Thành</u> |                        |

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai  
Nguyễn gia Côn, 47 tuổi, ấp Ngọc Lâm 3, Phước Thành, Cần Phú, Đông Nai

Đăng ký ngày 29 tháng 9 năm 1988  
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai ký  
Nguyễn gia Côn



CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH  
Ngày 29 tháng 9 năm 1988  
T/M U.B.N.D KÝ TÊN, ĐÓNG DẤU



Le Ngọc Trô

ỦY BAN NHÂN DÂN  
Xã, phường Phu Lâm  
Huyện, Quận Đầm Mỹ  
Tỉnh, Thành phố Đông Ngai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP/HT  
Số 1444



## GIẤY KHAI SINH (BẢN SAO)



Họ và tên Phạm Thị Nhị Dung Nam hay nữ nữ  
Ngày, tháng, năm sinh ngày 10 tháng 10 năm 1977

Nơi sinh Lưu Nhu An - Đường tỉnh Hố Nai - Hố Nai  
Dân tộc Việt Nam Quốc tịch Việt Nam

| Phần khai về<br>cha, mẹ | NGƯỜI MẸ                        | NGƯỜI CHA                       |
|-------------------------|---------------------------------|---------------------------------|
| Họ và tên               | <u>Phạm Thị Nhị</u>             | <u>Phạm Văn Khiêm</u>           |
| Tuổi                    | <u>62 tuổi</u>                  | <u>66 tuổi</u>                  |
| Dân tộc                 | <u>Việt Nam</u>                 | <u>Việt Nam</u>                 |
| Quốc tịch               | <u>Việt Nam</u>                 | <u>Việt Nam</u>                 |
| Nghề nghiệp             | <u>Làm nông</u>                 | <u>Làm nông</u>                 |
| Nơi thường trú          | <u>Ấp Ngọc Lâm 3, Lưu Thành</u> | <u>Ấp Ngọc Lâm 3, Lưu Thành</u> |

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai  
Nguyễn Gia Côn, 47 tuổi, Ấp Ngọc Lâm 3, Lưu  
Đầm Mỹ, Đầm Mỹ, Đông Ngai

Đăng ký ngày 29 tháng 9 năm 19 88  
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai ký  
Nguyễn Gia Côn



CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH  
Ngày 29 tháng 9 năm 1988  
T/M U.B.N.D KÝ TÊN, ĐÓNG DẤU



Lê Ngọc Trại

CONTROL

\_\_\_\_ Card  
\_\_\_\_ Doc. Request; Form  
\_\_\_\_ Release Order  
\_\_\_\_ Computer  
\_\_\_\_ Form "D"  
\_\_\_\_ O.P./Date  
\_\_\_\_ Membership; Letter

- Hwei' d'g-chi~  
- g'g'g' sa hai -

y/c b's' tue' HS  
7/27 10/8/89